

BỘ NÔNG NGHIỆP
Số: 79/2007/TT-BNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2007

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư 01/2007/TT-BNN hướng dẫn thực hiện Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2006 – 2010

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 07/2006/QĐ-TTg ngày 10/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010 và Thông tư liên tịch số 676/2006/TTLT-UBDT-KHĐT-TC-XD-NNPTNT hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Sau khi thống nhất với Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành có liên quan về việc giải quyết những vướng mắc của địa phương trong quá trình triển khai thực hiện, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung Thông tư số 01/2007/TT - BNN ngày 15/01/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Phần II như sau:

2. Dự án hỗ trợ thực hiện các nội dung sau:

2.1. Hỗ trợ các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và khuyến công

- Tuyên truyền các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, thông tin thị trường, giá cả; in ấn, phát hành và phổ biến tới các hộ dân một số quy trình kỹ thuật sản xuất cây trồng, vật nuôi, bảo quản, chế biến nông, lâm sản...;

- Bồi dưỡng, tập huấn, truyền nghề để nâng cao kiến thức, kỹ năng, quản lý kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn;
- Tổ chức thăm quan, khảo sát học tập kinh nghiệm sản xuất trong và ngoài địa phương;
- Xây dựng mô hình trình diễn về ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp.

2.2. Hỗ trợ xây dựng và phổ biến nhân rộng mô hình sản xuất

- Mô hình chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất: trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông, lâm, thủy sản;
- Mô hình sản xuất gắn với chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, thủy sản;
- Mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

2.3. Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư sản xuất (áp dụng với các hộ nghèo)

- Giống vật nuôi: đại gia súc, tiểu gia súc, gia cầm và thủy sản; giống cây trồng: cây lương thực, cây công nghiệp, cây lâm nghiệp, cây ăn quả và cây dược liệu...có năng suất, chất lượng phù hợp với điều kiện của địa phương;
- Phân hoá học, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác.

2.4. Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị máy móc, công cụ sản xuất và chế biến, bảo quản sản phẩm

- Máy, thiết bị phục vụ bảo quản, chế biến sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp.
- Công cụ, máy móc phục vụ sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp.

Các địa phương không nhất thiết phải đầu tư thực hiện tất cả các nội dung trên trong một năm, ở cùng một địa bàn; mà có thể lựa chọn trong đó những nội dung thiết thực nhất, phù hợp với định hướng chung của huyện về phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và đặc thù của địa bàn, nhu cầu của đồng bào. Tỷ lệ hỗ trợ do UBND tỉnh quy định phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của địa phương. Riêng mức hỗ trợ giống, vật tư chủ yếu cho sản xuất thấp nhất phải bằng 90% giá trị giống, vật tư tại thời điểm thực hiện (*căn cứ vào thông báo của Sở Tài chính - Vật giá*).